

JORGE AMADO VÀ VĂN HỌC MỸ LATINH

ThS. Lưu Thanh Mai
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Gần đây, nói về châu Mỹ Latinh và văn học Mỹ Latinh, chúng ta không còn thấy xa lạ, nhưng hơn ba chục năm về trước thì nhiều người cảm thấy ngỡ ngàng chả khác gì Christophe Colombo “phát hiện” ra châu Mỹ. Thế rồi chúng ta không khỏi xúc động khi biết những cuộc chiến đấu của nhiều nước Mỹ Latinh đã đấu tranh ủng hộ Việt Nam. Ngoài nhân dân Cu Ba với câu nói nổi tiếng của Chủ tịch Fidel Castro: “Vì Việt Nam chúng ta sẵn sàng hiến cả máu của mình”, còn có người anh hùng Che Guevara với lời cổ vũ “Hãy tạo nên một, hai, ba Việt Nam!”, và những chiến công của nghĩa quân Argentina, Mexico, Guatemala, và đặc biệt là của quân du kích Venezuela đã làm xúc động chúng ta và lương tri thế giới. Chính trong những năm ấy văn học Mỹ Latinh đã được dịch ra tiếng Việt Nam khá nhiều: Pablo Neruda, Nicolas Guillen, M. Asturias,... Trong bài viết này tôi xin chọn Jorge Amado, một nhà văn nổi tiếng của văn học Brazil, một nhà hoạt động chính trị xã hội Brazil, để giới thiệu với bạn đọc, và sẽ đi sâu hơn vào tiểu thuyết *Những con đường đói khát* viết năm 1946 (tên nguyên bản là *Những mầm cỏ*).

Lịch sử hơn bốn trăm năm của dải đất Mỹ Latinh là lịch sử hơn bốn trăm năm đẫm máu và quật cường. Đất nước Brazil rộng lớn, chiếm một nửa diện tích Nam Mỹ chia làm nhiều miền khác nhau. Miền Đông - Bắc phì nhiêu ngay từ đầu đã trở thành miếng mồi béo bở của thực dân Bồ Đào Nha, cho nên ở đây một hệ thống đồn điền,

dựa trên cơ sở lao động nô lệ đã được hình thành. Miền Đông - Bắc Brazil, nơi tập trung nhiều khủng hoảng sâu sắc của nhà nước nửa thực dân, nửa phong kiến, nơi nhân dân với sức sáng tạo phong phú, đã sản sinh ra một nền văn học độc đáo, có một diện mạo riêng, một âm hưởng riêng, dồi dào sức trẻ, mà một trong những người đại diện chân chính là Jorge Amado.

Chủ đề xuyên suốt toàn bộ tác phẩm của Jorge Amado là vấn đề ruộng đất, cuộc đời cay đắng đến tận cùng của người nông dân Brazil, những hạt giống đỏ nảy nở và sinh sôi trong cuộc đấu tranh quyết liệt của quần chúng lao khổ, bản cáo trạng đẫm máu về chế độ ruộng đất tàn khốc ở thế kỷ XX của các nền độc tài Mỹ Latinh. Bạn đọc Việt Nam đã bắt gặp cái nhìn mới mẻ, sâu sắc của tác giả, hiểu thêm về vùng đất còn khá xa lạ và cũng đầy bí ẩn.

Những người nông dân Brazil như nhìn chăm chặp vào mắt của J. Amado, một nhà văn xông xáo, nhiệt tình, một người hoạt động tích cực cho phong trào *Liên minh dân tộc giải phóng*, yêu cầu ông nói lên cuộc đời, sự lao động và những ước mơ của họ, những con người quần quai trong các đồn điền (trong các tác phẩm *Ca cao* - 1933, *Mồ hôi*), hay tự phát vùng lên đòi tự do, xã hội và văn hoá (Tác phẩm *Jubiaba* - 1935), hoặc giác ngộ đi theo cách mạng (*Bí mật của tự do*).

Trong suốt cuộc đời mình, dù sống trong lòng dân tộc hay những năm tháng đau khổ sống xa quê hương trên bước đường lưu vong, lúc nào

Jorge Amado cũng lấy người dân Brazil bình thường làm nhân vật trung tâm trong tiểu thuyết của mình. Nếu trong những năm 1930, Jorge Amado cho rằng tiểu thuyết là phương tiện thể hiện cảm xúc trước thế giới tươi đẹp, thì trong những năm 1940, ông quan niệm tiểu thuyết là phương tiện nhận thức hiện thực, và góp phần cải tạo hiện thực. Tài năng của Jorge Amado trong những năm 1940 tập trung vào ba quyển tiểu thuyết: *Đất đai vô tận, Thành phố Ileut và Những con đường đói khát*. Vẫn là vấn đề ruộng đất, vẫn là số phận của “đất nước Ca cao”, hai quyển tiểu thuyết đầu là những câu chuyện kể lại cuộc đời của người nông dân Brazil và *Những con đường đói khát* - một trong những tiểu thuyết hay nhất của Jorge Amado - là “bản tổng kết” hai mươi năm sóng gió của đất nước và những con đường mà người nông dân Brazil đã đi qua.

Người nông dân Brazil đã vật lộn với thú dữ, rắn rết, chịu đựng nước độc, bệnh tật để giành từng tấc đất với rừng hoang. Phần mở đầu của tiểu thuyết là cảnh giữa lúc đám cưới của một đôi thanh niên nông thôn đang vui, tên quản lý Actua đến báo tin ông chủ đã bán đồn điền, đuổi cổ họ đi, cướp trắng tất cả nhà cửa, ruộng đất của họ. Thế là những người nông dân ấy đã bị đẩy vào một cuộc “lữ hành” ghê gớm, lang thang đến vùng Sao Paulo phì nhiêu để kiếm miếng ăn.

Hàng vạn gia đình nông dân miền Đông - Bắc Brazil làm việc “từ lúc mặt trời chưa mọc đến lúc nửa đêm đổ xuống với lũ dế và đom đóm”, đổ sức trên cán mai, gieo hạt và hái quả. Họ đã gần như là nô lệ ở các đồn điền này; bán hoa màu cũng phải bán vào đấy, mua các thức dùng cũng phải mua ở đấy. Nay chủ đất cướp đất, đoạt nhà, đuổi đi, thế là phải cắn răng lại để ra đi. Cũng có khi họ vùng lên

chống trả nhưng chỉ là sự chống trả lẻ tẻ, tự phát và kết quả thực là thảm hại. Anh nông dân Gregorio khi nghe tin bị đuổi ra khỏi đồn điền đã trút cảm thù lên mũi súng, bắn vào tên quản lý Actua, rồi trốn biệt vào rừng. Nhưng tên quản lý vẫn sống, càng danh lợi và càng độc ác hơn.

Gia đình của cụ Jeronimo, nông dân đồn điền của đốc-tò Oreliano, tiêu biểu cho hàng vạn gia đình nông dân miền Đông - Bắc Brazil, vẫn lê mình trong vùng đồng cỏ khô cằn chịu đựng những nổi cơ cực tàn khốc nhất. “Đó là một cuộc lữ hành không bao giờ kết thúc, luôn luôn tái diễn: lớp người sau tiếp bước lớp người trước, giống hệt nhau như những giọt nước. Cũng vẫn những khuôn mặt một màu khó tả, vẫn những bàn chân to tướng, ngón chân xoè thò ra những đôi dép thủng, vẫn những mớ tóc lưa thưa, những thân hình gờ xương và bần bĩ, vẫn những người đàn bà trên khuôn mặt mệt nhọc đã tiêu tan không còn chút vẻ đẹp nào. Họ mang đến đây những mảnh đời tuyệt vọng, những tiếng thở dài đau khổ”. Quãng đường dài đói khát đã “nhai” mất không biết bao nhiêu người. Có đoàn đi rong rã sáu tháng, cuối cùng không sống sót một ai. Gia đình cụ Jeronimo buộc lòng phải ăn thịt con mèo Mariska thân yêu và săn đào trộm được để cầm hơi. Nhưng hơn một nửa con cháu của cụ vẫn phải ngã xuống dọc đường, làm mồ cho điều hâu *Urubu* và giống cá *Pirania*. Họ đi từ khó khăn này đến khó khăn khác, gặp rắn độc, kỳ đà, bị sốt rét, kiết lỵ, bệnh hủi, bệnh lao, ngủ chung toa tàu với bò, với lợn. Muốn được một tấm chứng chỉ sức khoẻ của Trung tâm di cư cấp cho bố, Macta xinh đẹp đã phải bán mình cho tên bác sĩ khốn kiếp Epaminongtat, để rồi mang lấy bệnh kín suốt đời và suốt đời mòn mỏi trong nhà thổ. Xã hội “chốc ghẻ” ấy đã làm cho họ “không

còn sức để đau khổ, không còn nước mắt để khóc nữa”. Jorge Amado đã dành tình thương yêu của mình cho người nông dân Brazil bao nhiêu, thì đối với giai cấp thống trị trong nước và ngoài nước, ông càng căm thù bấy nhiêu. Ông “bắn” thẳng vào các tập đoàn tư bản Bắc Mỹ, như cách của Cacbanco xảo quyệt, giở mọi trò bịp bợm đầu cơ ca cao, giả tăng giá ca cao lên, rồi hạ sát giá xuống, để đánh ngã hàng loạt cánh trung và tiểu tư bản Brazil (Trong tiểu thuyết *Đất nước quý vàng*), như cách của Cacton, Teodo Gran, “Những người lảng giềng tốt bụng”. Jorge Amado đã vạch trần những âm mưu đen tối của bọn tay sai đắc lực người Brazil theo đóm ăn tàn “Những con quý vàng Bắc Mỹ”, như tên độc tài Vacga, chủ nhà Bangvale (Trong tiểu thuyết *Bí mật của tự do*), như những “Ông nghị” luôn mồm diễn thuyết về việc bảo vệ nền văn minh Thiên chúa giáo, trong lúc dùng bọn cướp để tống những nhà nông nào có mảnh đất hân nom “bắt mắt” ra khỏi vùng đất của mình. Dưới ngòi bút của Jorge Amado, bọn chúng hiện nguyên hình là những tên ti tiện, khát lợi nhuận và có một lòng căm thù ghê gớm đối với người lao động. Dưới chúng là một lũ tay chân lau nhau như tên quản lý Actua “có con tim bằng đá, ác hơn quỷ sa tăng”, như lũ cướp *Canggaxero*, lũ cảnh vệ dựa vào vai luật pháp tha hồ trộm cướp, hiếp dâm, giết người, như cánh bác sĩ Epaminongtat, lòng lang dạ thú, tâng tặn lương tâm. Nỗi khổ cực của nông dân Brazil nhiều hơn cát sa mạc và lá rừng. Những người nông dân Brazil không thể chịu đựng mãi tình trạng “chốc ghẻ” ngọt ngọt ấy.

Tập 2 tiểu thuyết *Những con đường đói khát* nói về ba người con trai của cụ Jeronimo và mẹ Jucundina đi tìm lối thoát, đi tìm lẽ sống. Lẽ sống ấy, theo Jorge Amado, không có trong bọn cướp

Canggaxero. Vì con người này mà Jorge đã theo, chỉ có dẫn đến sự phá huỷ nhân phẩm, suy đồi và bế tắc. Con đường Joan - làm cảnh binh nhà nước - cũng không lối thoát, cho đến khi bị bắn chết vẫn chưa tìm ra đường, lòng vẫn trĩu nặng uất hận. Con đường mà người em út Nenem chọn đi là con đường sáng. Nenem vào quân đội, gia nhập Đảng cộng sản, cầm đầu cuộc khởi nghĩa Natan chống lại chính phủ phản động. Trong nhà tù anh vẫn giữ vững khí tiết người cộng sản. Người nông dân mặc áo lính ấy, sau khi mãn hạn tù trở về quê hương, đã vận động bà con nông dân đấu tranh, mang ánh sáng của chân lý đến đồng quê còn tràn ngập bóng đêm mù mịt. Bước tiếp con đường của Nenem là lớp người trẻ tuổi như Tonio, cháu anh.

Những con đường đói khát mang tính khái quát của từng hoàn cảnh, từng sự kiện, từng bước đi của các nhân vật. Con đường dài đầy gai góc trong tác phẩm mang ý nghĩa tượng trưng sâu sắc. Nó khúc khuỷu, gay go như chính nhận thức của người nông dân Brazil về việc xây dựng một xã hội mới, nhân đạo hơn. Chỉ có con đường của Nenem mới có khả năng chấm dứt vĩnh viễn những mâu thuẫn gay gắt giữa ước mơ tươi đẹp và thực tế bất nhân, chấm dứt những cảnh não lòng mà ta có thể bắt gặp trên từng trang sách của Jorge Amado. Hai anh trai của Nenem “cũng vì một lòng sôi sục nổi loạn, một lòng khát khao chân lý mà bỏ ruộng nương ra đi”. Nhưng họ đã đi nhầm đường. Nenem may mắn hơn hai anh đã kịp thời gặp Đảng. Mẹ anh, bà cụ Jucundina, khi vào thăm anh trong tù đã kiêu hãnh vì thấy rõ anh “không phải là kẻ có tội và bạn hữu của anh đều là những người tốt”. Bà đã biết rằng con đường đấu tranh mà con bà đã đi là con đường sống, là “con đường hy vọng”. Đó cũng là con đường đi của

các nhân vật như Jonxalan trong tiểu thuyết *Bí mật của tự do* và Joakin trong tiểu thuyết *Đất nước quả vàng*. Chỉ có con đường sáng ấy mới tập hợp được những người vô sản Brazil như Antonio, anh da đen Dorote “có tâm hồn nồng nhiệt đầy hy vọng”, như Anaxia, người yêu của Dorote, đã hy sinh anh dũng dưới vó ngựa của cánh sắt, như ba người lính không bắn lại nhân dân, anh tài xế taxi vui lòng chở hộ người ốm đến bác sĩ và những bà mẹ nông dân kiêu hãnh, vì các con bị nhà nước phản động cầm tù.

Tuy “mùa gặt hái” ở Brazil chưa đến (chương kết của tiểu thuyết *Những con đường đời khát* mang tên *Mùa gặt hái*), nhưng phong trào đấu tranh của những con người cõng mẽ, kiên định với lý tưởng xây dựng một xã hội mới của kiểu người như Antonio, Nenem, họ đang đi trên con đường sáng, nhất định sẽ có một mùa gặt hái bội thu không xa.

Trong nửa sau thế kỷ XX, Jorge Amado - Viện sĩ Viện hàn lâm văn học Brazil, đã cho ra mắt bạn đọc một số tiểu thuyết xuất sắc với những đề tài về công bằng xã hội. *Gabriela, Clove, và Cinnamon (1958)* là cuốn tiểu thuyết rất thành công trong việc phê phán xã hội bất công và tính chất đại chúng của nó ở Brazil và Bắc Mỹ. Lồng vào đây là một thiên tình sử của một chủ tiệm ăn Syri và cô đầu bếp xinh đẹp da màu. Tiểu thuyết *Nhà là cánh bướm (1962)* là tiểu thuyết viết về viên thuyền trưởng Vasco Moscoso de Aragao, một nhân vật hài theo truyền thống Don Kihote. Bốn năm sau, trong tiểu thuyết *Dona Flor và hai người chồng của cô (1966)*, Jorge Amado giới thiệu nền văn hoá dân gian với những thầy phù thủy (Shaman) và các vị thần Yorube pháp thuật cao cường đã làm sống lại người chồng thứ nhất của Dona Flor ngay trong đám cưới của cô với người chồng

thứ hai. Tiểu thuyết *Những người chẵn đêm tôi (1964)* viết về đám dân nghèo của Bahia, và về cuộc sống quái lạ ở những khu ổ chuột.

Có thể nói toàn bộ tác phẩm của Jorge Amado là một bản cáo trạng tố cáo xã hội. Đó là nỗi đau thương chông chất của một dân tộc hơn một trăm năm mươi triệu người, gồm có người Anh-điêng gốc Mỹ, người châu Phi, người lai da trắng Bồ Đào Nha, lai da vàng Nhật Bản, bị bọn thống trị đàn áp dã man, bóc lột thậm tệ. Đó là nhiệt tình khí thế cách mạng của một dân tộc tha thiết yêu tự do, có một truyền thống đấu tranh giải phóng lâu dài, từ khi thực dân Bồ Đào Nha đặt chân lên đất nước giàu đẹp của mình. Đó là tình trạng xã hội “chứa nhiều chất nổ” được Jorge Amado trình bày trong tư thế tất yếu dẫn đến “vụ nổ lớn”, những hành động cách mạng, những phong trào cách mạng. Giá trị to lớn của tiểu thuyết Jorge Amado chủ yếu là ở đây.

Hơn nữa, Jorge Amado còn tích cực tiếp thu văn học dân gian một cách sáng tạo, phù hợp với quan điểm lịch sử, cho nên ông đã góp phần không nhỏ vào nền văn học Brazil. Ông đã mạnh bạo dựa vào văn học dân gian để phân tích ý thức của người Brazil ngày nay, khám phá khả năng và sức mạnh tinh thần của họ. Ông biết “hoà hợp cái tầm thường với cái nên thơ, cái hiện thực và các huyền thoại” và trong sự thống nhất trừu tượng ấy, bao giờ cũng có “dấu vết của phong trào nhân dân hướng tới tương lai”. Thí dụ hình tượng vị pháp sư Extevaio râu tóc bạc phơ, trên vai chim đậu, xuất hiện như một tiên ông trong miền sa mạc đang bị bệnh thương hàn tàn phá, người dân quê tuyệt vọng hay như đoạn Zepha lên cơn điên nguyên rủa tất cả vạn vật trong tạo hoá, chim muông trên trời, giun dế dưới đất, hay như chuyện “ba anh em” thì người em

út là tiếng nói của chính nghĩa, của cái thiện,... Những hình tượng ấy được rút ra từ những nguyên mẫu của văn học dân gian.

Một điểm nổi bật nữa trong tiểu thuyết Jorge Amado là nhân vật hoạt động trong một bối cảnh thiên nhiên rất đẹp. Thiên nhiên giữ một vai trò khá to lớn. Antonio yêu biển. Biển là một sự nổi loạn, là tự do. Macta yêu dòng sông San Francisco. Sông là đoạn cuối của cuộc lữ hành ghé gớm qua sa mạc, sông là sự sống. Những đây cũng là vùng sa mạc khô cằn, hoang dã, không một bóng cây, chỉ có vô tận những cây xương rồng đủ các giống... Và giữa cái đám lờm chờm ấy đột nhiên hiện lên một đóa hoa lan như một viễn ảnh kỳ diệu. Thiên nhiên giữ một chức năng nghệ thuật to lớn trong tiểu thuyết của Jorge Amado. Tác giả gửi vào thiên nhiên nhiều thái độ, nỗi niềm để gây tác động tương phản. Sự cùng khổ của người Anh-điêng và người da đen, những cái chết bi thảm của họ do sự lao động nô lệ gây ra... mà đặt trong cảnh thiên nhiên tươi đẹp thì cũng gây được nhiều cảm xúc, rung động lòng người. Thiên nhiên tươi đẹp ở đây càng làm đậm nét thêm tâm bi kịch xã hội và càng làm nổi bật lên những mâu thuẫn đối kháng giữa các giai cấp trên “lục địa bùng cháy” Mỹ Latinh.

Về ngôn ngữ, tiểu thuyết của Jorge Amado được viết bằng một thứ ngôn ngữ kể chuyện rất chính xác, phong phú, giàu hình ảnh, thứ ngôn ngữ đối thoại đời thường của dân gian. Không những thế, thứ ngôn ngữ dân gian ấy lại được kết hợp với ngôn ngữ văn học cổ điển một cách duyên dáng, cơ động. Cho nên sức miêu tả của nó rất cao, phản ánh được nhiều chi tiết rất sinh động của hiện thực. Có những tác phẩm ông viết theo cấu trúc của truyện dân gian, loại tiểu thuyết

thuần chủng Brazil. Jorge Amado thường giữ vai trò người kể chuyện, thông qua từng đoạn mà ca ngợi nhân dân nước mình trong đau khổ khó khăn tâm hồn vẫn ánh lên một niềm tin vững chắc và đôi cánh ước mơ lạc quan, rộn rã như điệu vũ Sampa đang nhịp nhàng vang lên ở Brazil, cả Mỹ Latinh và toàn thế giới.

“Các thế hệ mai sau sẽ không tha thứ cho các nhà văn Mỹ Latinh nào mà trong tác phẩm của mình đã xem thường thời kỳ lịch sử được tất cả nhân dân các nước lo lắng, quan tâm. Tôi không tin vào nền văn học xa rời cuộc sống, không liên quan gì đến những vấn đề của ngày hôm nay”. Câu nói của Jorge Amado đã tác động mạnh mẽ đến giới văn học nghệ thuật Brazil và khắp Tây bán cầu.

Có thể giới quan khoa học, tiến bộ, có nhiều ý tưởng táo bạo, có vốn sống phong phú sâu sắc, có cái nhìn ưu ái, xa rộng chứa chan nhiều nỗi niềm và khát vọng tự do của dân tộc, biết tiếp thu những tinh hoa của văn học dân tộc, đặc biệt là văn học dân gian, biết tiếp nhận kinh nghiệm của văn học thế giới một cách sáng tạo, nhà văn cộng sản Amado đã là “nhà văn đặc sắc nhất, đáng yêu nhất, chân chính nhất của chủ nghĩa hiện thực hiện đại ở Brazil, một dân tộc “đa tình”, và ở châu Mỹ Latinh” ■

Tài liệu tham khảo:

- (1) *Những con đường đời khát*, Huy Phương dịch, Hà Nội, Nxb Văn hoá, 1960 và 1980 (với tên nguyên bản *Những mầm cỏ*).
- (2) *Văn học Mỹ Latinh*, Viện Thông tin Khoa học xã hội, Hà Nội, Thông tin khoa học xã hội chuyên đề, 1999.
- (3) I.A. Teroterian. *Tiểu thuyết Braxin thế kỷ XX*, M., Nxb Khoa học, 1965, tr. 218.
- (4) Tạp chí *Văn học nước ngoài*, 12/1960.
- (5) Ronê Đêpestr. *Văn học châu Mỹ Latinh*, Tạp chí Nghiên cứu Văn học, 9/1961.